

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2019/HS-PT

Ngày: 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Đào Chí Keo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 179/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2019/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Thanh T (T), sinh năm 1979 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh P (đã chết) và bà Đặng Thị Kim N, sinh năm 1949; bị cáo có vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, đi học hết lớp 6 thì nghỉ.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13 tháng 02 năm 2019, bị cáo Đoàn Thanh T cùng với Võ Thị Thùy E (cháu ruột của T), Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H đánh bài 03 lá, được thắng thua bằng tiền, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng trước nhà Thùy E ở số 4/48, tổ 21, khóm Thới Hòa, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Trong khi đánh bài Thùy E thấy bị hại Nguyễn Minh T (T, T, H là anh, em ruột) đứng xem nên yêu cầu T trả 50.000 đồng tiền mà T thua bạc trước đây, T bảo không trả thì bị Thùy E dùng lời lẽ thô tục chửi. Thấy vậy, T khuyên can nhưng Thùy E vẫn chửi nên Thông lấy cây hốt rác bằng inox đánh vào đùi Thùy E 01 cái thì bị Võ Văn Q (cha ruột của Thùy E), Thau cựa cãi dẫn đến đánh nhau giữa Q, T với T, H. Lúc này, T và Nguyễn Minh N (bạn trai của Thùy E) vào can ngăn nhưng không được.

Trong lúc đánh nhau, T bị đẩy ra ngoài, còn Quận tiếp tục đánh nhau với T, H. Khi bị đẩy ra ngoài, T nhìn thấy bên lề đường có con dao yếm cán gỗ dài 15cm, lưỡi kim loại dài khoảng 25cm nên bị cáo lấy cầm trên tay trái chém 01 nhát trúng vào hàm phải của T đang đứng gần đó gây thương tích rồi ném con dao xuống đường và bỏ chạy. Q đến nhặt cây dao đem vào nhà cất giữ. Còn T được đưa đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 28 tháng 02 năm 2019 ra viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây dao yếm cán gỗ dài 15cm, lưỡi kim loại dài 25cm; 01 cây hốt rác inox, màu trắng do T giao nộp ngày 13 tháng 02 năm 2019.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/19/TgT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Nguyễn Minh T, sinh năm 1983 xác định: Sẹo từ góc hàm phải đến cằm phải kích thước 12,5 x 0,5cm, sẹo lồi, lõm, sẫm màu; gãy xương hàm dưới phải điều trị bảo tồn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 20/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Đoàn Thanh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/10/2019, bị cáo Đoàn Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Đoàn Thanh T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai bị hại, lời khai của chính bị cáo giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: bị cáo đã có hành vi dùng con dao yếm chém anh T gây thương tích tỷ lệ 24 %. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” và đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân để xét xử bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, có căn cứ và đúng người, đúng tội. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp thêm số tiền 15.000.000 đồng khắc phục hậu quả cho bị hại, đủ yếu tố giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Về yêu cầu hưởng án treo, bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2017. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo Đoàn Thanh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Đoàn Thanh T kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường (kèm bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường) bản ảnh hung khí, kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/19/TgT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 13

tháng 02 năm 2019, bị cáo Đoàn Thanh T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao cán gỗ dài 15cm, lưỡi kim loại dài khoảng 25cm chém 01 nhát trúng vào hàm phải của bị hại Nguyễn Minh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%.

[2] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Đoàn Thanh T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc nào đúng, việc nào sai, việc nên làm, không nên làm, lẽ ra khi thấy Thùy E có mâu thuẫn với T và T, bị cáo với tư cách là cậu phải can ngăn, khuyên bảo, nhưng bị cáo lại không lựa chọn cách xử sự phù hợp mà sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao chém vào hàm phải gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất côn đồ, sẵn sàng gây thương tích cho bị hại mà không vì một nguyên do nào. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, khi quyết định hình phạt đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại, bị cáo hiện đang bị bệnh HIV được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và nêu trong giai đoạn phúc thẩm đã nộp số tiền 15.000.000đ khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại; tuy nhiên việc bị cáo khắc phục hậu quả theo bản án sơ thẩm tuyên bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại 41.500.000đ ngày 27/11/2019 theo biên lai thu số 0004293 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang và cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết bồi thường thiệt hại quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Lẽ ra cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo T, tuy nhiên nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, ghi nhận thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ, xem thường pháp luật sẵn sàng gây thương tích cho người khác khi không có bất kỳ mâu thuẫn gì với bị hại, điều này cho thấy tính nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo do phạm tội có tính

chất côn đồ. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm. Từ đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Đoàn Thanh T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo Đoàn Thanh T (T), sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang về phần hình phạt.

Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh T (T) 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tạm giữ số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) bị cáo Đoàn Thanh T (T) nộp theo biên lai thu số 0004293 ngày 28/11/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Đoàn Thanh T (T) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND thành phố Long Xuyên (2);
- Công an thành phố Long Xuyên (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu

